

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 193/2008/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 23 tháng 7 năm 2008

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Quy định số đăng ký tàu cá do UBND cấp huyện  
quản lý trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Thủy sản ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 66/2005/NĐ-CP của Chính phủ về đảm bảo an toàn cho người và tàu cá hoạt động thủy sản; Thông tư số 02/2007/TT-BTS ngày 13/7/2007 của Bộ Thủy sản (nay là Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) hướng dẫn thực hiện Nghị định số 66/2005/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 10/2006/QĐ-BTS ngày 07/3/2006 của Bộ trưởng Bộ Thủy sản (nay là Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) ban hành Quy chế đăng ký tàu cá và thuyền viên;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 1124/TTr-NN&PTNT ngày 09/7/2008 về việc đề nghị ban hành Quy định số đăng ký tàu cá thuộc UBND cấp huyện quản lý trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành Quy định số đăng ký tàu cá do UBND cấp huyện quản lý trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi như sau:

1. Số đăng ký tàu cá gồm 03 nhóm (tính từ trái qua phải):

- Nhóm thứ nhất, gồm các chữ cái: **QNg** - ký hiệu là tàu cá tỉnh Quảng Ngãi.

- Nhóm thứ hai, gồm 01 chữ cái đầu và 03 chữ số tiếp theo: **XXXX**

\* **X** là 01 chữ cái đầu tiên theo quy định sau:

**B** - ký hiệu là tàu cá của huyện Bình Sơn;

**S** - ký hiệu là tàu cá của huyện Sơn Tịnh;

**T** - ký hiệu là tàu cá của huyện Tư Nghĩa;

**M** - ký hiệu là tàu cá của huyện Mộ Đức;

**Đ** - ký hiệu là tàu cá của huyện Đức Phổ;

**L** - ký hiệu là tàu cá của huyện Lý Sơn.

\* **YYY** là 03 chữ số liền kề từ 001 đến 999 là số thứ tự tàu cá đăng ký trong 01 huyện.

- Nhóm thứ ba: **TS** - ký hiệu chung là tàu hoạt động thủy sản (hoặc dịch vụ nghề cá).

Ví dụ: Tàu cá có số đăng ký **QNg-L152-TS** được hiểu là tàu cá Quảng Ngãi, thuộc huyện Lý Sơn quản lý, số thứ tự đăng ký trong huyện là 152, hoạt động khai thác thủy sản (hoặc dịch vụ nghề cá).

2. Yêu cầu về vị trí và kích thước số đăng ký như sau:

- Số đăng ký tàu cá được viết hai bên mạn phía mũi tàu hoặc làm biển số gắn bên ngoài vách bên ca bin, nơi dễ nhìn thấy.

- Chữ và số viết ngay ngắn, rõ ràng bằng kiểu chữ in đều nét. Kích cỡ chữ và số phải tương xứng với kích cỡ tàu, nhưng bề dày nét chữ và số không nhỏ hơn 20 mm, chiều cao chữ và số không nhỏ hơn 200 mm.

- Chủ tàu có trách nhiệm gắn, kẻ chữ số đăng ký trên tàu cá đúng quy định và gắn, kẻ lại khi chữ số đăng ký bị hỏng, bị mờ.

**Điều 2.** Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các huyện có quản lý tàu cá có trách nhiệm hướng dẫn, triển khai thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở ngành: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công an tỉnh, BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện: Bình Sơn, Sơn Tịnh, Tư Nghĩa, Mộ Đức, Đức Phổ, Lý Sơn; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Xuân Huế**